



BỘ XÂY DỰNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 190 Võ Văn Ngân, phường Bình Thới, quận Thủ Đức, Tp.HCM - ĐT: 028 37220112 - Fax: 028 38968161
Web: <http://hcc2.edu.vn>

SỔ TAY
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

Ban hành lần: 1

Hiệu lực từ ngày: 10/12/2018

	NGƯỜI SOẠN THẢO	NGƯỜI KIỂM TRA	NGƯỜI PHÊ DUYỆT
Chữ ký	(Đã ký)	(Đã ký)	(Đã ký)
Họ và tên	Lê Xuân Lâm	Phạm Thị Lê Vân	Nguyễn Bá Khiêm

MỤC LỤC

	Trang
Các từ viết tắt	3
Theo dõi, sửa đổi tài liệu	4
I. Giới thiệu chung	5
1. Thông tin khái quát về trường	5
2. Lịch sử phát triển	6
3. Những thành tích đạt được	6
4. Cơ cấu tổ chức	8
4.1. Cơ cấu tổ chức	8
4.2. Đội ngũ cán bộ giảng dạy và viên chức nhà trường	9
5. Sơ đồ cơ cấu	9
6. Danh mục các ngành nghề đào tạo	19
II. Phạm vi áp dụng	20
1. Quy mô áp dụng	20
2. Lĩnh vực áp dụng	21
3. Các loại trừ	21
III. Quá trình vận hành và mô tả mối liên hệ	22
1. Các nội dung của lĩnh vực quản lý chất lượng của trường	22
2. Sơ đồ về mối liên hệ giữa nội dung của các lĩnh vực QLCL	22
IV. Danh mục hệ thống tài liệu	27
V. Các yêu cầu	30
1. Cam kết của lãnh đạo	30
2. Hướng vào khách hàng	30
3. Chính sách chất lượng	30
4. Hoạch định	30
4.1. Mục tiêu chất lượng	30
4.2. Xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng	31
5. Trách nhiệm, quyền hạn và trao đổi thông tin	31
5.1. Trách nhiệm, quyền hạn	31
5.2. Trao đổi thông tin nội bộ	31
5.3. Đại diện lãnh đạo	31
6. Xem xét của lãnh đạo	31
7. Đánh giá nội bộ, theo dõi và đo lường	32
8. Phân tích dữ liệu và cải tiến	32
VI. Các Phụ lục	32

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

TT	Từ viết tắt	Nội dung
1	Trường	Trường Cao đẳng Xây dựng TP.HCM
2	BGH	Ban giám hiệu
3	BXD	Bộ Xây dựng
4	BTC	Bộ Tài chính
5	HĐT	Hội đồng trường
6	CP	Chính phủ
7	LĐTBXH	Lao động - Thương binh và Xã hội
8	GDNN	Giáo dục nghề nghiệp
9	CSGDNN	Cơ sở Giáo dục nghề nghiệp
10	KĐCL	Kiểm định chất lượng
11	BTTT	Bí thư thường trực
12	TCHC	Tổ chức hành chính
13	TCKT	Tài chính kế toán
14	KH-HTQT&ĐBCL	Khoa học – Hợp tác Quốc tế và Đảm bảo chất lượng
15	TS-CT.SVHS	Tuyển sinh - Công tác sinh viên học sinh
16	QLXD	Quản lý xây dựng
17	HNĐT&DV	Hướng nghiệp đào tạo và dịch vụ
18	ĐTTH-UĐCNXD	Đào tạo thực hành - Ứng dụng Công nghệ xây dựng
19	NN-TH	Ngoại ngữ - Tin học
20	TT-TV	Thông tin - thư viện
21	TT	Trung tâm
22	GDTC	Giáo dục thể chất
23	NSNN	Ngân sách Nhà nước
24	HSSV	Học sinh - Sinh viên
25	TPHCM	Thành phố Hồ Chí Minh
26	QĐ	Quyết định
27	UBND	Ủy ban nhân dân

28	KTXH	Kinh tế xã hội
29	CBCNV	Cán bộ công nhân viên
30	CBCCVC	Cán bộ công chức viên chức
31	V/v	Về việc
32	ĐA	Đề án
33	GCNĐKHĐ	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động
34	TCDN	Tổng cục dạy nghề
35	TCGDNN	Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp
36	ĐUK	Đảng Ủy khối
37	CTr	Chương trình
38	ĐU	Đảng Ủy
39	BCH	Ban chấp hành
40	VP	Văn phòng
41	NQ	Nghị quyết
42	TNCS	Thanh niên Cộng sản
43	CĐCS	Công đoàn cơ sở
44	BC	Báo cáo
45	HS	Hồ sơ
46	TC	Trung cấp
47	CĐ	Cao đẳng
48	TT	Thông tư
49	TC	Trung cấp
50	CĐ	Cao đẳng
51	BNV	Bộ Nội vụ
52	GV	Giảng viên
53	NLĐ	Người lao động
54	TDTT	Thể dục thể thao
55	PCCC	Phòng cháy chữa cháy
56	TSCĐ	Tài sản cố định

57	KT-KT	Kinh tế - Kỹ thuật
58	GCN	Giấy chứng nhận
59	ĐKHĐDN	Đăng ký hoạt động dạy nghề
60	TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
61	CNTT	Công nghệ thông tin
62	CHLB	Cộng hòa Liên bang
63	CLB	Câu lạc bộ
64	CNKTCTXD	Công nghệ kỹ thuật Công trình xây dựng
65	CNKT	Công nghệ kỹ thuật
66	XD	Xây dựng
67	KTX	Ký túc xá
68	BM	Bộ môn

THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/Lần sửa đổi	Ngày ban hành

I. GIỚI THIỆU CHUNG.

Với bề dày trên 40 năm hoạt động đào tạo nguồn nhân lực ngành Xây dựng cho các tỉnh thành phía Nam. Nhiều học sinh, sinh viên của Trường đã trưởng thành và giữ các vị trí lãnh đạo chủ chốt trong ngành xây dựng ở cấp tỉnh thành, cấp quận huyện, các doanh nghiệp xây dựng, là lực lượng cán bộ, công nhân kỹ thuật nòng cốt của các cơ quan quản lý về xây dựng và các doanh nghiệp xây dựng; chất lượng đào tạo của Trường đã được khẳng định, gần 100% học sinh, sinh viên tốt nghiệp hàng năm có việc làm đúng với ngành, nghề đào tạo. Trường có đội ngũ giảng viên được đào tạo đạt chuẩn, có bề dày kinh nghiệm trong giảng dạy, kinh nghiệm trong thực tế sản xuất, nhiệt huyết trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học. Trong công tác nghiên cứu khoa học đã tập trung vào một số lĩnh vực chính như: Nghiên cứu và thực hiện các đề tài khoa học cấp Bộ, cấp Trường; đổi mới nội dung chương trình đào tạo; biên soạn giáo trình, bài giảng các môn học thuộc các chuyên ngành đào tạo của Trường; đổi mới, cải tiến phương pháp giảng dạy tích cực, lấy sinh viên học sinh làm trung tâm; cải tiến công tác quản lý giáo dục sinh viên học sinh phục vụ công việc chuyển sang đào tạo theo học chế tín chỉ; thiết kế, chế tạo và ứng dụng các mô hình, đồ dùng dạy học.

Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 3/9/2016 tại phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 8/2016 đã giao quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp (GDNN) cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH). Từ ngày 01/01/2017, các Trường Cao đẳng và Trung cấp đã được Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội thống nhất quản lý về mặt giáo dục nghề nghiệp, do đó tạo điều kiện tăng cường đào tạo theo các định hướng thực hành. Việc định hướng cho việc cung cấp nguồn nhân lực cho ngành và địa phương được đảm bảo hiệu quả nhất, do vậy cần có sự năng động trong đổi mới đào tạo, kết nối đào tạo với thực tiễn, nhu cầu doanh nghiệp và thị trường lao động.

Với thực tiễn Vùng đô thị Tp.HCM trong quá trình phát triển, nhu cầu đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, nhu cầu phát triển cơ sở hạ tầng thì khu vực này sẽ là một đại công trường lớn nhất nước hiện nay với nhu cầu nhân lực làm việc trong lĩnh vực xây dựng là rất lớn. Vùng Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 ước tính có khoảng 2,5 triệu người làm việc trong lĩnh vực xây dựng, trong đó, mục tiêu là có 1,62 triệu người đã qua đào tạo ở mọi cấp học.

1. Thông tin khái quát về trường.

- Tên trường: Trường Cao đẳng Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh
- Tên Tiếng Anh: Ho Chi Minh City College of Construction (HCC)
- Cơ quan chủ quản: Bộ Xây dựng
- Địa chỉ trường:
- Trụ sở chính: 190 Võ Văn Ngân, Phường Bình Thọ, Quận Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh.
- Cơ sở 1: 190 Võ Văn Ngân, Phường Bình Thọ, Quận Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh.

- Cơ sở 2: 228 Hoàng Diệu 2, Phường Linh Chiểu, Quận Thủ Đức, Tp Hồ Chí Minh.
- Cơ sở 3: Đường 11, Phường Long bình , Quận 9, Tp Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 028 38962938
- Số fax: 028 38968161
- Email: ptchc.cdxd2@gmail.com
- Website: www.hcc2.edu.vn
- Năm thành lập trường:
 - + Năm thành lập đầu tiên: Trường Trung học Xây dựng số 7 theo QĐ số 86/BXD-TC ngày 14/2/1976 của Bộ Xây dựng
 - + Năm nâng cấp thành trường: Trường Cao đẳng Xây dựng số 2 theo QĐ số 127/1999/QĐ-TTg ngày 28/5/1999 của Thủ Tướng Chính Phủ.
 - + Năm nâng cấp thành trường: (Đổi tên trường) Trường Cao đẳng Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh theo QĐ số 1148/QĐ-LĐTBXH ngày 18/7/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
- Loại hình trường: Công lập

2. Lịch sử phát triển.

Trường Cao đẳng Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh (tên cũ Trường Cao đẳng Xây dựng số 2) - tiền thân là Trường Trung học Xây dựng Số 7 (được thành lập năm 1976 theo Quyết định số 86/BXD-TC ngày 14/2/1976 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng), đến năm 1999, để tương xứng với tiềm năng và quy mô phát triển của nhà trường và nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực của địa phương khu vực phía nam, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định thành lập Trường Cao đẳng Xây dựng số 2 trên cơ sở Trường Trung học Xây dựng số 7 (Quyết định số 127/1999/QĐ-TTg ngày 28/5/1999 của Thủ tướng chính phủ). Trường có nhiệm vụ: đào tạo cán bộ kỹ thuật bậc cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và công nhân kỹ thuật các ngành nghề trong lĩnh vực xây dựng; Tổ chức nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ khoa học - công nghệ tiên tiến, kết hợp đào tạo với nghiên cứu khoa học và sản xuất, dịch vụ khoa học và công nghệ; Phát hiện và bồi dưỡng nhân tài trong những người học và trong đội ngũ cán bộ, giảng viên, giáo viên của Trường.

3. Những thành tích đã đạt được.

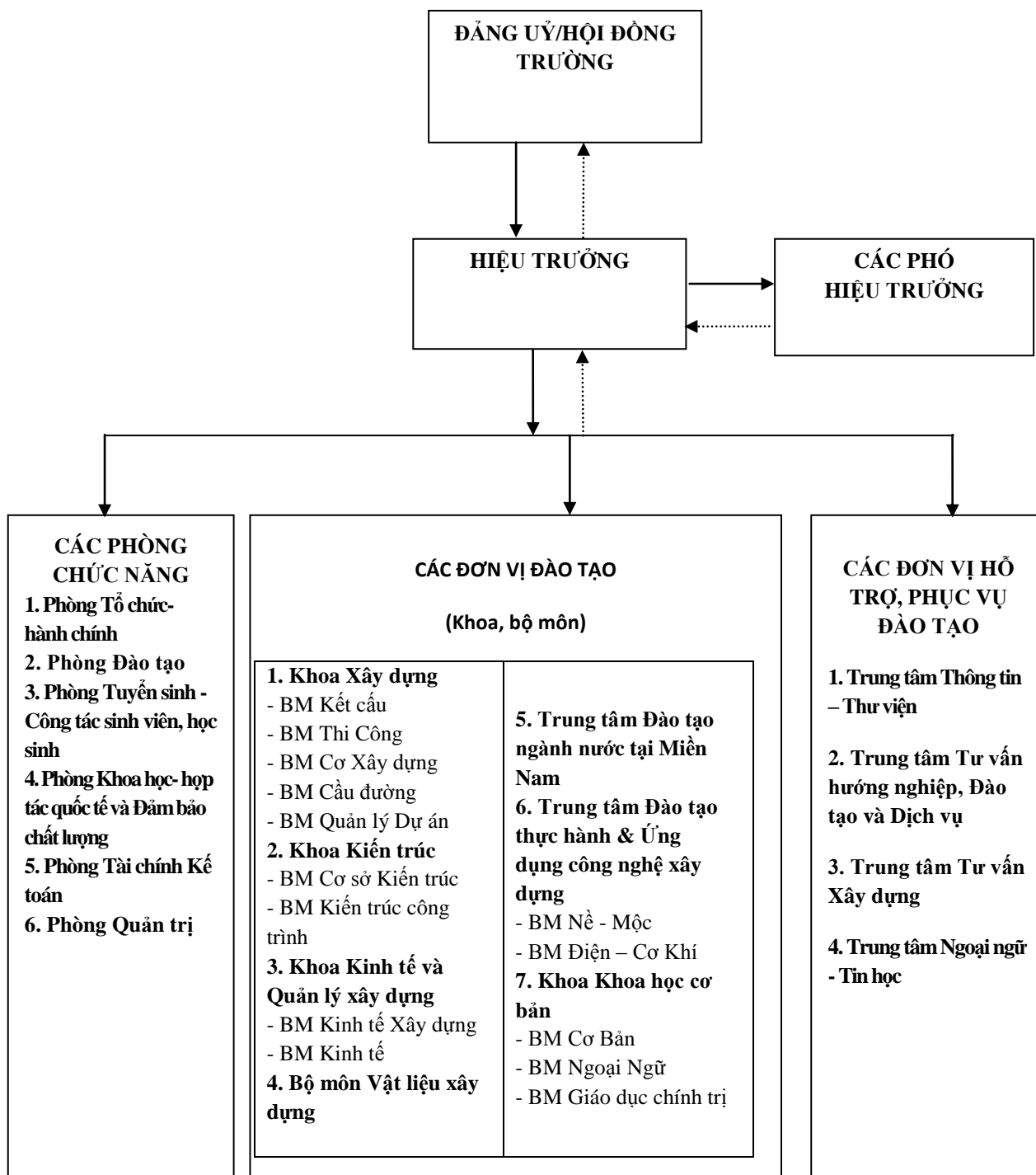
Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Ban chấp hành Đảng uỷ, Ban Giám hiệu, cùng với sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Bộ Xây dựng và sự đoàn kết, nhất trí, nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ CNVC – nhà giáo và HSSV, nhà trường đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tập thể nhà trường liên tục được công nhận Trường tiên tiến xuất sắc của Bộ, được Đảng, Nhà nước và các đoàn thể Trung ương tặng nhiều phần thưởng cao quý:

- Huân chương Lao động hạng Ba năm 1996.
- Huân chương Lao động hạng Nhì năm 1998.

- Huân chương Lao động hạng Nhất năm 2006.
- Cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ năm 2008.
- Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam năm 2003, 2005 và năm 2009.
- Cờ thi đua xuất sắc của Bộ Xây dựng năm 2000, 2008.
- 01 đồng chí được phong tặng danh hiệu nhà giáo ưu tú.
- 01 cá nhân được tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng Nhì, 04 cá nhân được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba.
- Nhiều đồng chí được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua Ngành, 01 đồng chí được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc,
- Nhiều tập thể và cá nhân được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
- Nhiều tập thể và cá nhân được tặng bằng khen của Thủ tướng chính phủ.
- Nhiều cá nhân được tặng Kỷ niệm chương của Bộ Xây dựng, Bộ Giáo dục Đào tạo, Bộ Y tế, Ban Tổ chức Trung ương, Ban Cán sự Đảng bộ Xây dựng
- Nhiều cá nhân, tập thể được tặng Bằng khen của Công đoàn Xây dựng Việt Nam, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam và Trung ương đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- Cờ Đơn vị hoạt động Công đoàn xuất sắc năm 2008 của Công Đoàn Xây dựng Việt Nam
- Nhiều năm liền được công nhận Tập thể lao động xuất sắc, được tặng Bằng khen của Bộ Xây dựng.
- Nhiều lượt tập thể và cá nhân được tặng danh hiệu và hình thức khen thưởng của các Bộ, Ngành, Trung ương.
- 29 nhà giáo được cấp thẻ đánh giá viên kỹ năng nghề quốc gia
- 04 sinh viên đạt giải khuyến khích năm 2013, 04 sinh viên đạt giải khuyến khích năm 2015, 06 sinh viên đạt giải khuyến khích năm 2016, Hội thi Olympic Cơ học toàn quốc, nhiều sinh viên đạt giải trong các cuộc thi tay nghề.

4. Cơ cấu tổ chức và nhân sự.

4.1. Cơ cấu tổ chức.



4.2. Năm 2018:

Tổng số cán bộ, nhân viên của Trường là 174 người:

+ Hợp đồng 68: 17 người

+ Phòng ban: 46 người

+ Nam: 93 người

+ Nữ: 81 người

+ Nhà giáo: 111 người

+ Cơ hữu: 111 người, trong đó:

Trình độ đào tạo	Tổng số
Tiến sĩ	3
Thạc sĩ	74
Đại học	33
Cao đẳng (Tay nghề Thợ bậc 5/7)	1
Trung cấp	0
Công nhân bậc 5/7 trở lên	0
Trình độ khác	0
Tổng số	111

5. Chức năng - Nhiệm vụ.

5.1. Chức năng - Nhiệm vụ của nhà trường:

5.1.1. Chức năng.

- Đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp về lĩnh vực: xây dựng, kinh tế, kiến trúc ... và theo nhu cầu của xã hội;

- Đào tạo thường xuyên và hợp tác quốc tế trong giáo dục nghề nghiệp;

- Tư vấn các lĩnh vực chuyên môn thuộc nhiệm vụ của trường theo quy định của pháp luật.

5.1.2. Nhiệm vụ:

1. Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển trường. Tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

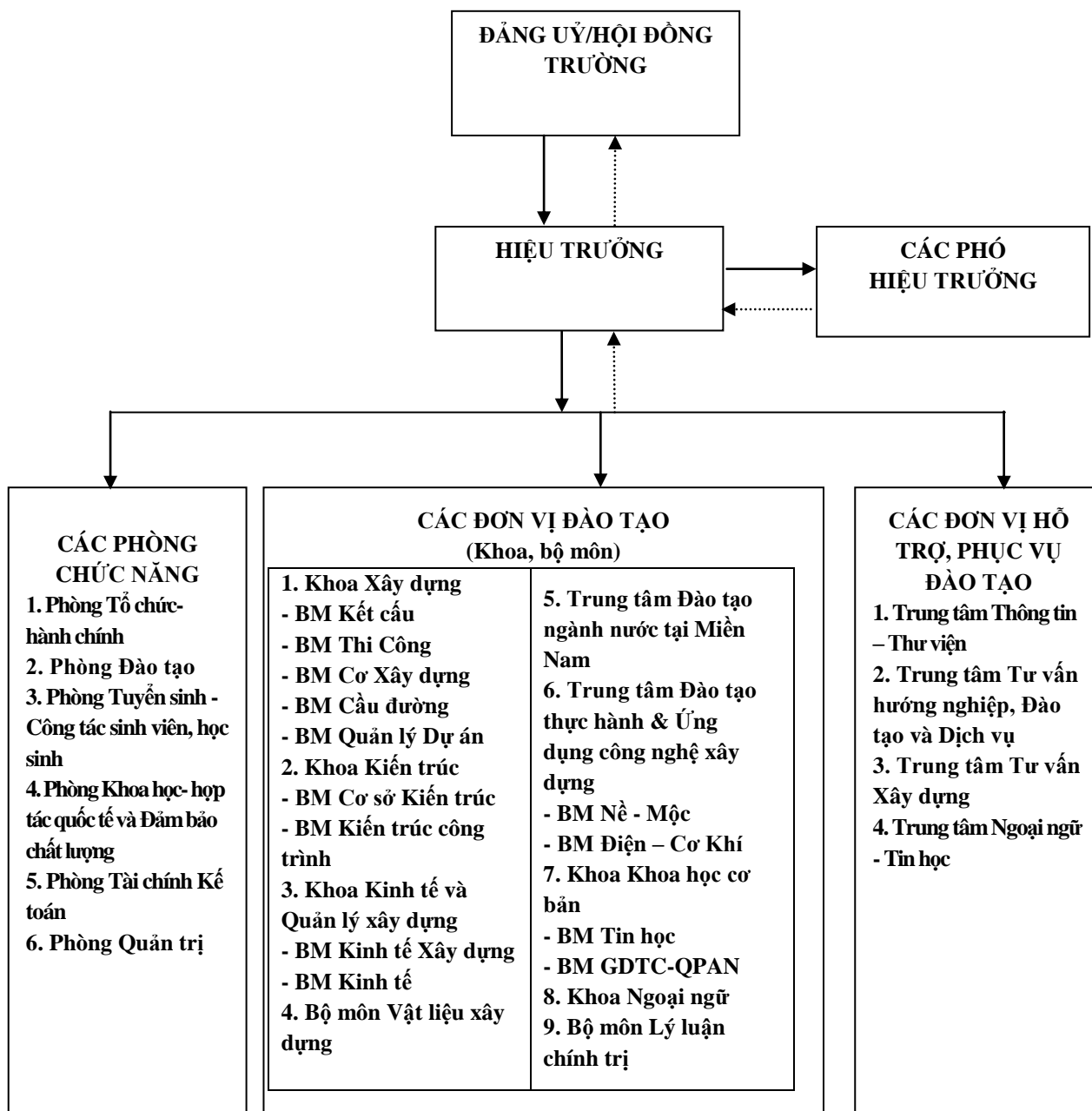
2. Tổ chức đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp được cấp và quy định của pháp luật.

3. Tổ chức đào tạo thường xuyên quy định của pháp luật.

4. Tổ chức biên soạn chương trình, giáo trình đào tạo theo quy định.
5. Tuyển sinh, quản lý người học; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người học; bảo đảm môi trường sư phạm cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp; phối hợp với gia đình người học, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp.
6. Thực hiện kiểm định và đảm bảo chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật.
7. Nghiên cứu khoa học theo quy định của pháp luật.
8. Thực hiện các hoạt động dịch vụ, sản xuất, kinh doanh; tư vấn đào tạo, tư vấn việc làm theo quy định của pháp luật.
9. Thực hiện hợp tác quốc tế; liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức kinh tế, giáo dục, nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự giám sát, thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.
11. Tổ chức bộ máy, tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức, giảng viên và người lao động theo quy định; sử dụng tài chính tài sản, đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các nguồn lực khác của nhà trường theo quy định của pháp luật.
12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của bộ trưởng và quy định của pháp luật.

5.2. Chức năng - Nhiệm vụ của các đơn vị: *(xem trang sau)*

1.1. Cơ cấu tổ chức:



6. Danh mục các ngành nghề đào tạo.

TT	Tên ngành, nghề	Trình độ đào tạo	Quy mô tuyển sinh
1	Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Cao đẳng	420
2	Quản lý xây dựng	Cao đẳng	90
3	Công nghệ kỹ thuật giao thông	Cao đẳng	35

TT	Tên ngành, nghề	Trình độ đào tạo	Quy mô tuyển sinh
4	Cấp, thoát nước	Cao đẳng	35
5	Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng	Cao đẳng	35
6	Kế toán	Cao đẳng	35
7	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng	35
8	Công nghệ kỹ thuật kiến trúc	Cao đẳng	90
9	Quản lý toà nhà	Cao đẳng	35
10	Quản lý khu đô thị	Cao đẳng	35
11	Mộc xây dựng và trang trí nội thất	Cao đẳng	35
12	Trắc địa công trình	Cao đẳng	35
13	Lắp đặt điện công trình	Cao đẳng	35
14	Điện công nghiệp	Cao đẳng	30
15	Tự động hoá công nghiệp	Cao đẳng	30
16	Thiết kế nội thất	Cao đẳng	35
17	Quản trị kinh doanh bất động sản	Cao đẳng	35
18	Tiếng Anh	Cao đẳng	35
19	Xây dựng dân dụng và công nghiệp	Trung cấp	35
20	Cấp thoát nước	Trung cấp	35
21	Kế toán doanh nghiệp	Trung cấp	35
22	Thiết kế nội thất	Trung cấp	60
23	Hoạ viên kiến trúc	Trung cấp	50
24	Tự động hoá công nghiệp	Trung cấp	25

II. PHẠM VI ÁP DỤNG.

1. Quy mô áp dụng.

Hệ thống bảo đảm chất lượng trình bày trong Sổ tay chất lượng này được áp dụng cho tất cả các Phòng, trung tâm, Khoa chuyên môn thuộc trường Cao đẳng Xây dựng Tp. Hồ Chí Minh đối với các hoạt động liên quan tới quản lý và giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định. Cụ thể:

- Phòng Tổ chức-Hành chính
- Phòng Đào tạo
- Phòng KH-HTQT- ĐBCL
- Phòng Tài chính-Kế toán
- Phòng Quản Trị
- Phòng Tuyển sinh - Công tác HSSV
- Khoa Xây Dựng
- Khoa Kiến Trúc
- Khoa KT-QLXD
- Khoa Khoa Học Cơ Bản
- Bộ môn VLXD
- Trung Tâm Nước
- Trung Tâm Đào Tạo Thực Hành UDCNXD

2. Lĩnh vực áp dụng.

Hệ thống bảo đảm chất lượng của trường Cao đẳng Xây dựng Tp. Hồ Chí Minh được áp dụng trong các lĩnh vực sau:

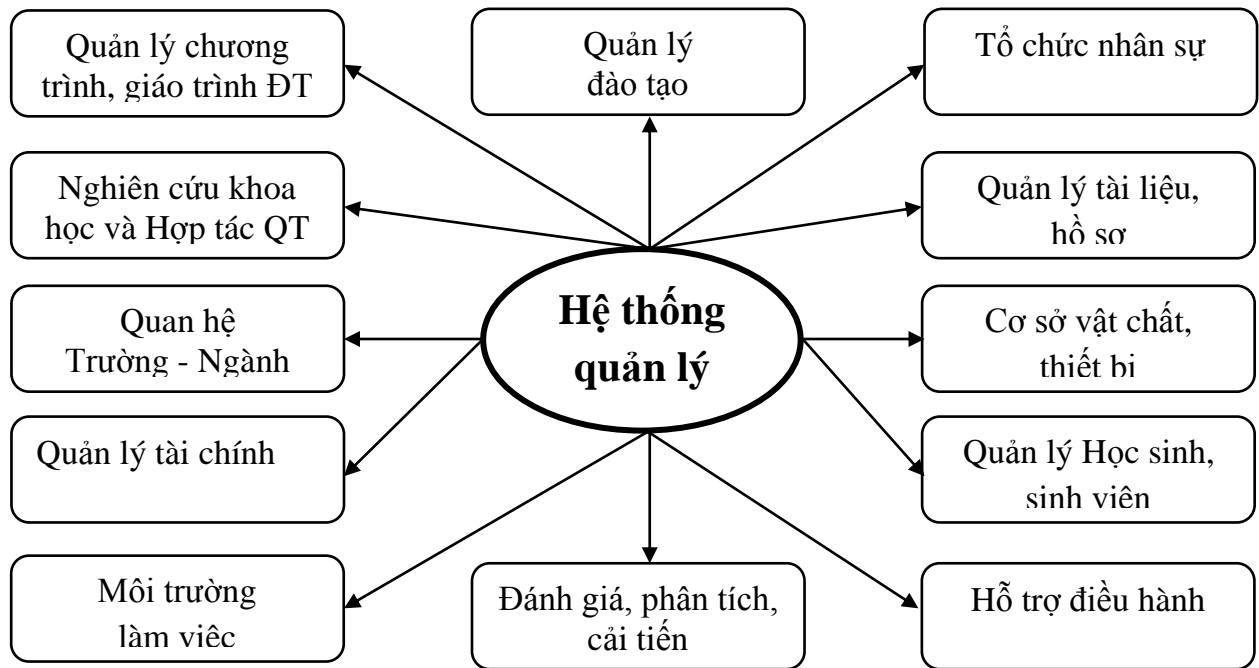
- Mục tiêu, sứ mạng của nhà trường.
- Tổ chức và quản lý
- Hoạt động đào tạo
- Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động
- Chương trình, giáo trình
- Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện
- Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế
- Quản lý tài chính
- Các dịch vụ cho người học
- Giám sát và đánh giá chất lượng.

3. Các loại trừ.

Hệ thống bảo đảm chất lượng của trường được xây dựng không trái với các văn bản, luật định do Nhà nước ban hành. Đồng thời phù hợp với Nội quy, quy định của nhà trường; đáp ứng được những yêu cầu của người học và các bên liên quan. Do đó các yêu cầu có trong Hệ thống bảo đảm chất lượng mà không áp dụng hoặc trái với những nội dung nêu trên được loại trừ khỏi phạm vi Hệ thống bảo đảm chất lượng của Nhà trường.

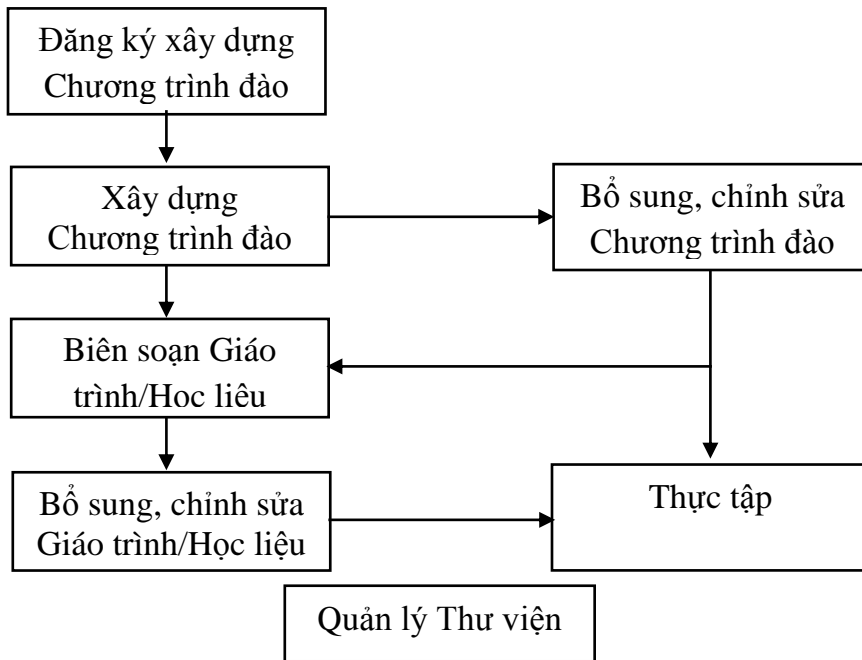
III. QUÁ TRÌNH VẬN HÀNH VÀ MÔ TẢ MỐI LIÊN HỆ.

1. Các nội dung của lĩnh vực quản lý chất lượng của trường.

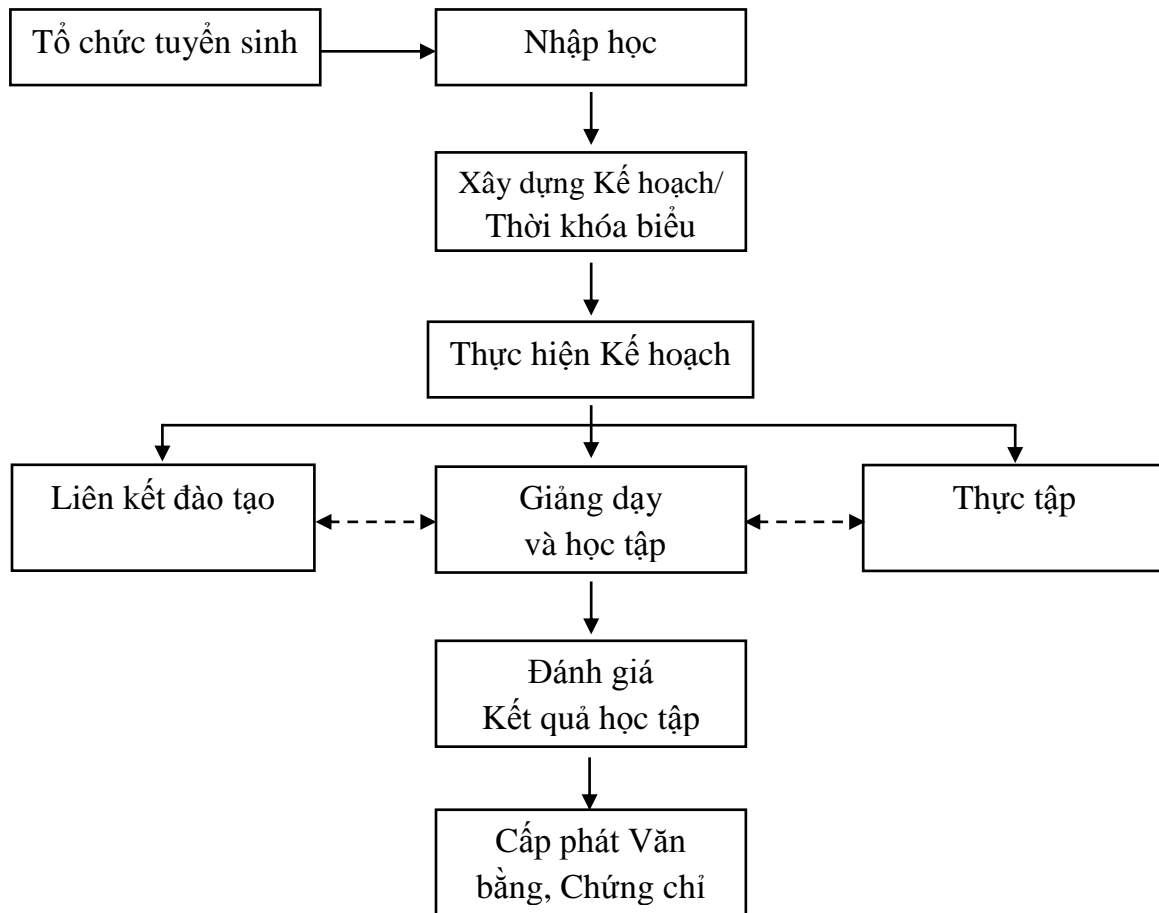


2. Sơ đồ về mối liên hệ giữa nội dung của các lĩnh vực quản lý chất lượng.

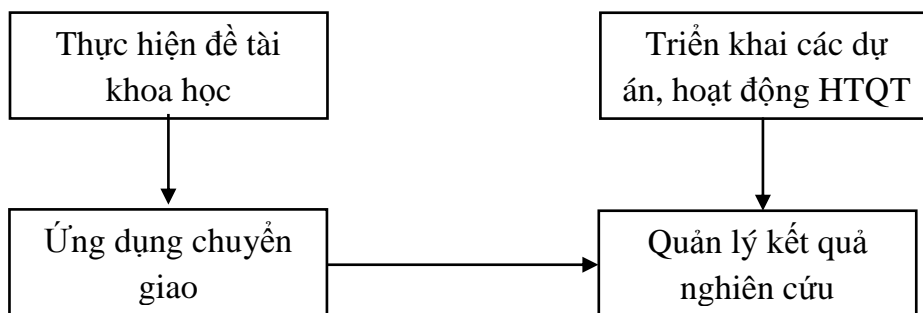
QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH, GIÁO TRÌNH



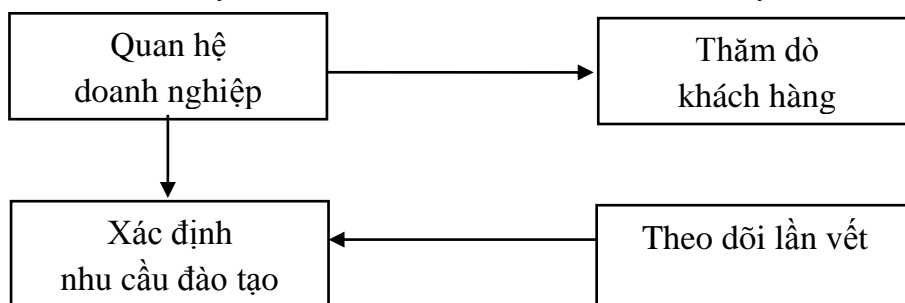
QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO



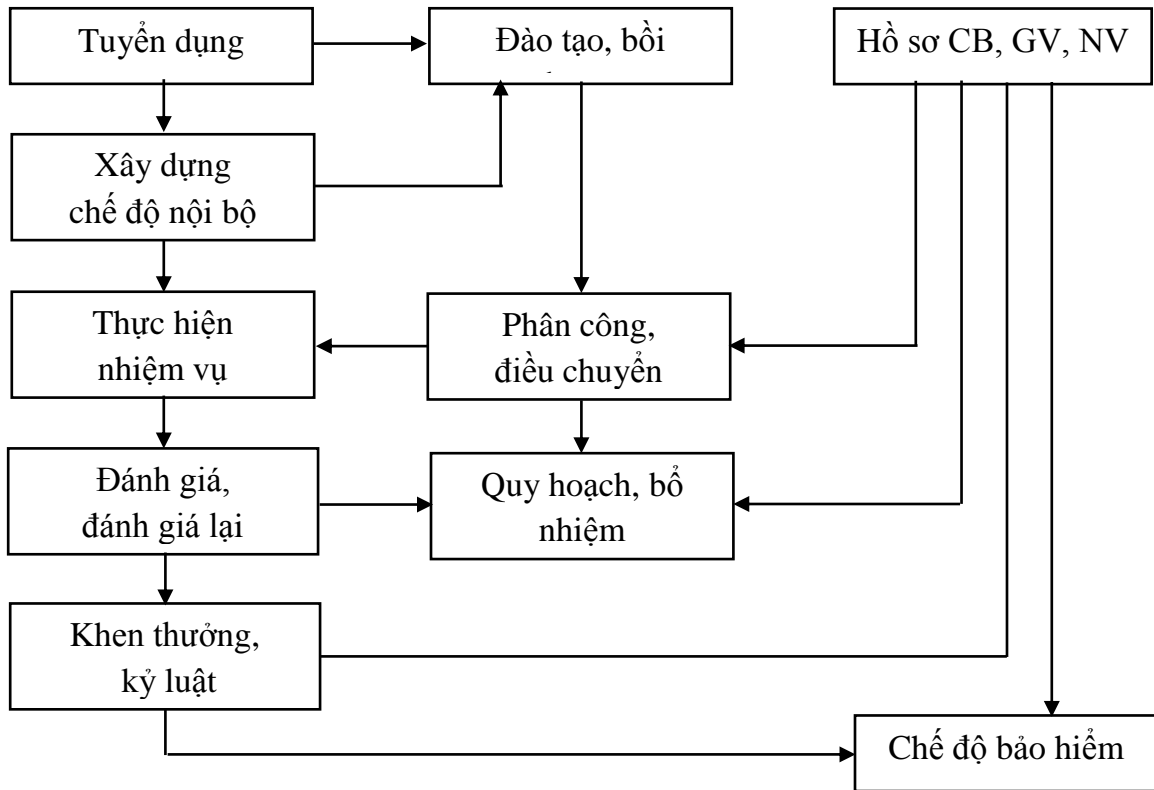
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ



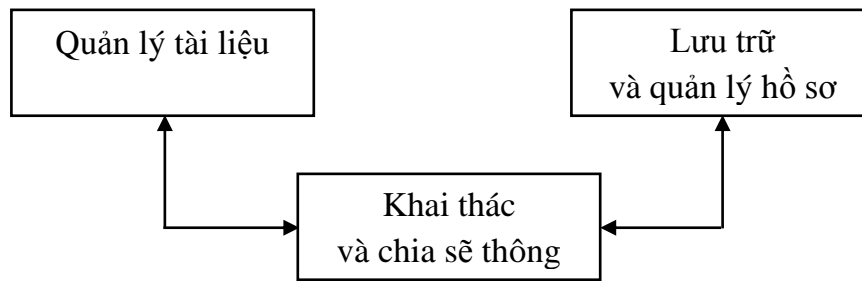
QUAN HỆ KHÁCH HÀNG – DOANH NGHIỆP



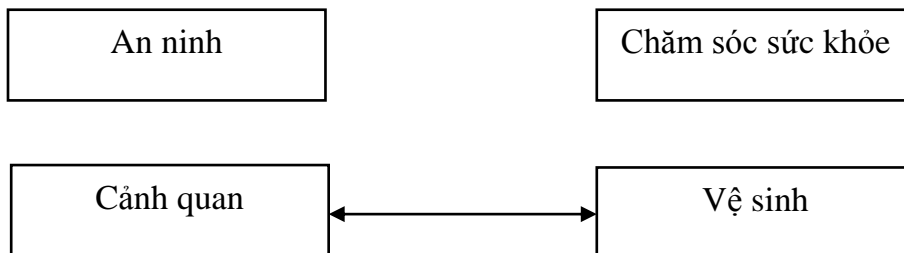
QUẢN LÝ CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN, NHÂN VIÊN



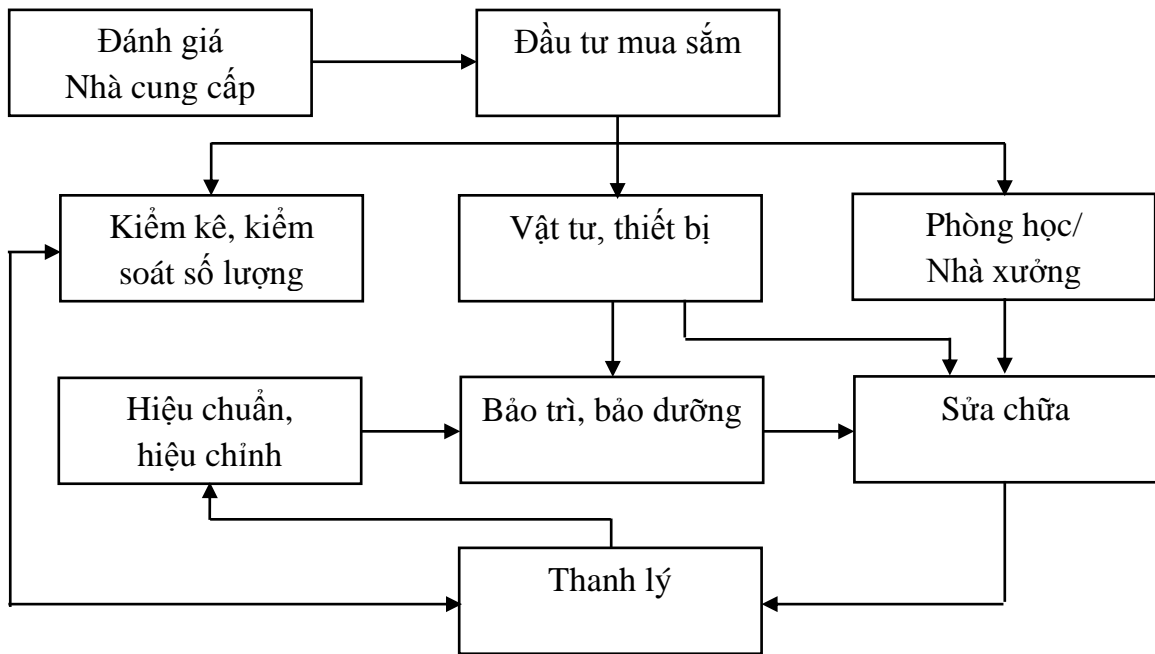
QUẢN LÝ TÀI LIỆU, HỒ SƠ



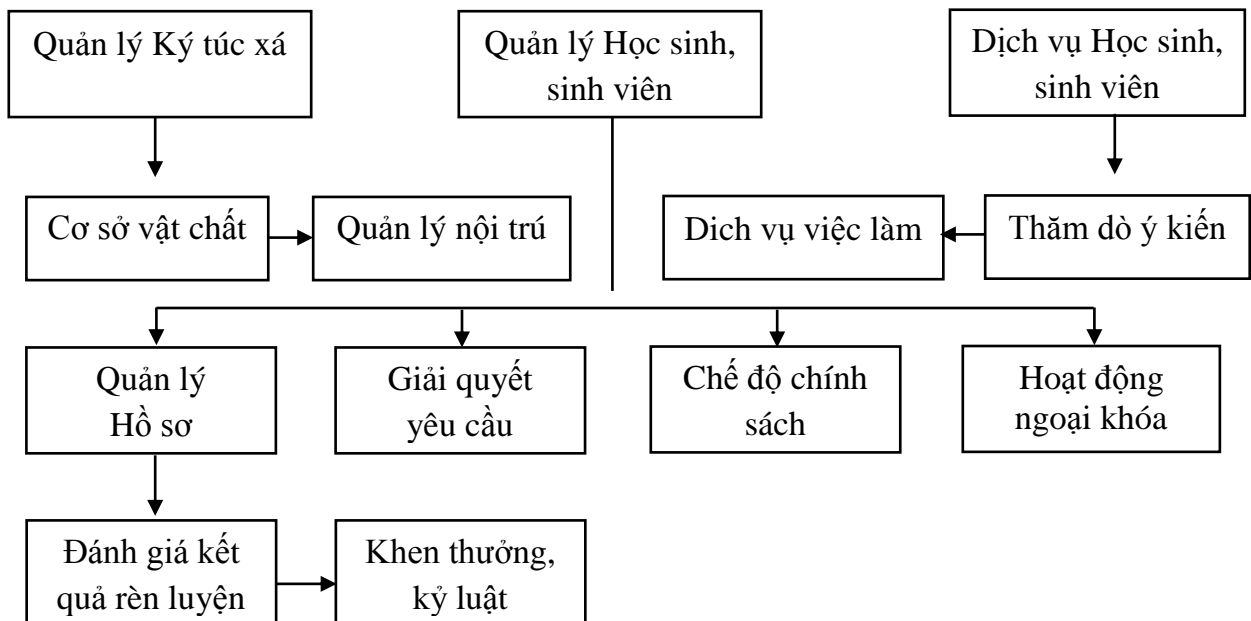
QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC



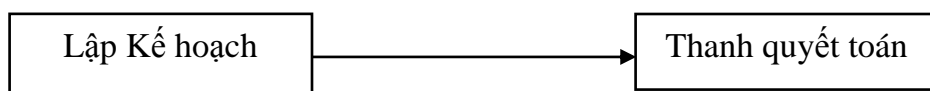
QUẢN LÝ CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ



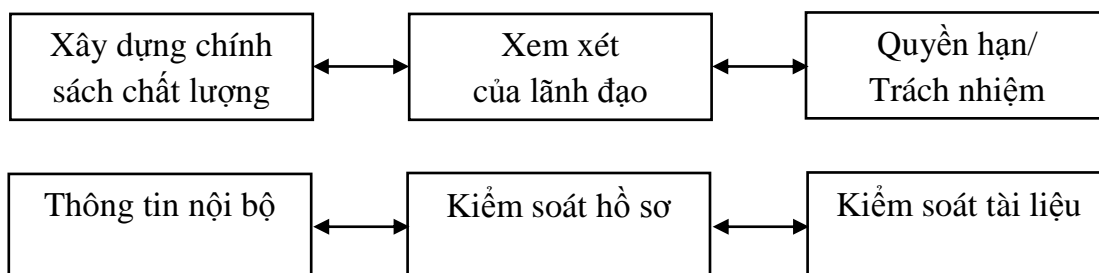
QUẢN LÝ HỌC SINH, SINH VIÊN



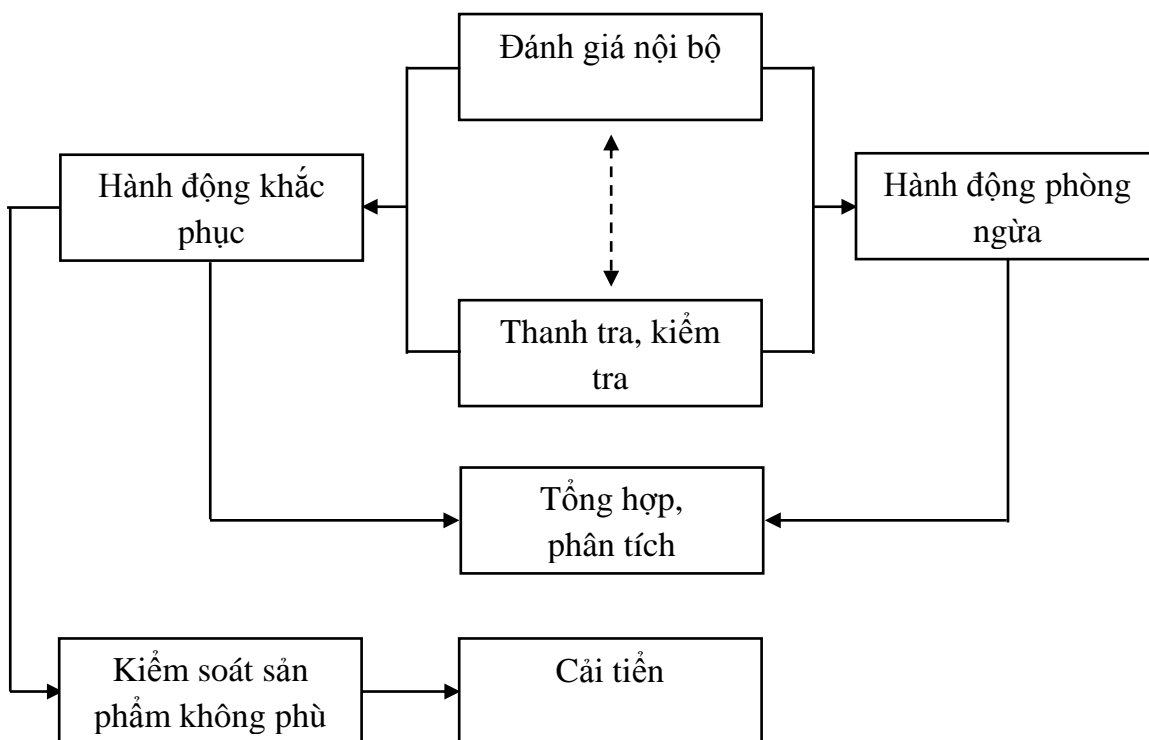
QUẢN LÝ TÀI CHÍNH



HỖ TRỢ ĐIỀU HÀNH



ĐÁNH GIÁ, PHÂN TÍCH, CẢI TIẾN



V. CÁC YÊU CẦU.

1. Cam kết của lãnh đạo.

Lãnh đạo trường Cao đẳng Xây dựng Tp. Hồ Chí Minh cam kết xây dựng, thực hiện và cải tiến thường xuyên hiệu lực của Hệ thống bảo đảm chất lượng bằng cách:

- Phổ biến và quán triệt cho mọi người về tầm quan trọng của việc đáp ứng yêu cầu HSSV và các bên quan tâm cũng như yêu cầu của pháp luật.

- Xây dựng và phổ biến Chính sách chất lượng cho toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động và HSSV toàn trường.

- Chỉ đạo tổ chức việc thu thập và thống kê các số liệu để đảm bảo việc xây dựng các Mục tiêu chất lượng phù hợp và nhất quán với Chính sách chất lượng đã đề ra.

- Chủ trì các cuộc họp xem xét của lãnh đạo nhà trường, so sánh các kết quả đạt được với mục tiêu chất lượng đã lập; quyết định các hành động cần thiết liên quan đến Chính sách chất lượng, Mục tiêu chất lượng và cải tiến liên tục Hệ thống bảo đảm chất lượng.

- Đảm bảo Hệ thống bảo đảm chất lượng được xây dựng, vận hành; cung cấp đầy đủ các nguồn lực để thực hiện Chính sách chất lượng, Mục tiêu chất lượng và thỏa mãn yêu cầu của người học và các bên liên quan.

2. Hướng vào khách hàng.

Mục đích của việc xây dựng Hệ thống bảo đảm chất lượng là tăng khả năng đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Hiệu trưởng đảm bảo các yêu cầu (hiện có và mong đợi) của khách hàng sẽ được xác định và đáp ứng một cách tốt nhất trong khả năng có thể.

3. Chính sách chất lượng.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm xác định Chính sách chất lượng, đảm bảo phù hợp với mục đích hoạt động của nhà trường và đáp ứng nguyện vọng của khách hàng.

Chính sách chất lượng sẽ được lập thành văn bản và phổ biến cho toàn thể cán bộ, CNV thấu hiểu và thực hiện.

Hàng năm. Chính sách chất lượng cũng sẽ được Hiệu trưởng rà soát, xem xét về tính phù hợp trong các cuộc họp xem xét của lãnh đạo và tiến hành điều chỉnh (nếu cần thiết).

4. Hoạch định.

4.1. Mục tiêu chất lượng.

Căn cứ vào Chính sách chất lượng, định kỳ hàng năm hoặc năm học, các đơn vị tiến hành thiết lập những mục tiêu chất lượng thích hợp.

Việc xây dựng mục tiêu phải thỏa mãn các yêu cầu sau:

- Cụ thể: Đề cập đến yếu tố chất lượng, thời gian, chi phí ...
- Đo lường được: Mục tiêu phải đo lường được để đánh giá kết quả thực hiện.
- Khả thi: Có khả năng thực hiện.
- Thực tế: Sát thực tế, phù hợp nguồn lực và nhu cầu.
- Thời gian: Xác định rõ thời gian thực hiện.

4.2. Xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng.

Hiệu trưởng đảm bảo Hệ thống bảo đảm chất lượng được xây dựng phù hợp với nguồn lực và định hướng phát triển của nhà trường. Đầu ra của hoạch định Hệ thống bảo đảm chất lượng được lập thành văn bản dưới dạng Sổ tay chất lượng, các quy trình, biểu mẫu, các hướng dẫn công việc ...

Các tài liệu của Hệ thống bảo đảm chất lượng sẽ được xem xét, điều chỉnh và phổ biến lại cho cán bộ, CNV thực hiện để duy trì tính phù hợp của hệ thống khi có những thay đổi.

5. Trách nhiệm, quyền hạn và trao đổi thông tin.

5.1. Trách nhiệm- Quyền hạn.

Hiệu trưởng đảm bảo xây dựng sơ đồ tổ chức và văn bản mô tả công việc cho từng vị trí việc làm để mỗi cán bộ, viên chức, người lao động đều hiểu rõ nhiệm vụ được giao. Đồng thời nhiệm vụ này cũng được thông báo cho các đối tượng liên quan khác biết để phối hợp trong công việc.

5.2. Trao đổi thông tin nội bộ.

Hoạt động trao đổi thông tin nội bộ trong nhà trường được thực hiện như sau:

- Chế độ báo cáo: Báo cáo tuần trước 17h thứ Sáu hàng tuần, báo cáo tháng trước ngày 23 hàng tháng.

- Chế độ hội họp được thực hiện theo kế hoạch hàng tháng. Tất cả các cuộc họp giao ban, Hội đồng sư phạm ... được ban hành kết luận chậm nhất 2 ngày làm việc sau khi kết thúc. Đối với các kết luận có liên quan đến việc điều chỉnh các văn bản quy phạm nội bộ hoặc thay đổi phương thức làm việc thì bộ phận chức năng (phụ trách vấn đề liên quan đến thay đổi) phải chỉnh sửa, ban hành bổ sung văn bản quy phạm nội bộ cho phù hợp chậm nhất sau 5 ngày làm việc.

5.3. Đại diện lãnh đạo.

Phó hiệu trưởng phụ trách nhận vai trò làm đại diện lãnh đạo Hệ thống bảo đảm chất lượng và thực hiện đầy đủ các nội dung sau:

- Trực tiếp chỉ đạo và thúc đẩy xây dựng, áp dụng Hệ thống bảo đảm chất lượng tại các vị trí công việc.

- Chỉ đạo các nhân viên liên quan tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu, các dữ liệu đánh giá hiệu lực của hệ thống, đánh giá tính hiệu lực của quy trình đang áp dụng để cải tiến.

- Báo cáo Hiệu trưởng tình hình thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống bảo đảm chất lượng.

6. Xem xét của lãnh đạo.

Lãnh đạo nhà trường cam kết định kỳ tổ chức họp xem xét Hệ thống bảo đảm chất lượng để đảm bảo Hệ thống luôn thích hợp, thỏa đáng và qua đó đánh giá được các cơ hội cải tiến và nhu cầu thay đổi đối với Hệ thống (bao gồm cả thay đổi về Chính sách và Mục tiêu chất lượng).

Định kỳ 1 năm/lần Ban Giám hiệu tiến hành xem xét về Hệ thống bảo đảm chất lượng. Nội dung cần xem xét cụ thể bao gồm;

- Kết quả thực hiện các chỉ đạo.

- Kết quả thỏa mãn khách hàng
- Kết quả đánh giá nội bộ, chứng nhận và các cuộc đánh giá (nếu có)
- Kết quả thực hiện các Mục tiêu chất lượng
- Kết quả công tác giảng dạy
- Tình hình thực hiện khắc phục, phòng ngừa, cải tiến.
- Tính phù hợp của Chính sách chất lượng
- Các vấn đề phát sinh khác (nếu có).

Kết quả xem xét của lãnh đạo ghi nhận trong Biên bản họp xem xét của lãnh đạo.

7. Đánh giá nội bộ, theo dõi và đo lường.

- Định kỳ 1 năm/lần nhà trường tổ chức đánh giá chất lượng nội bộ theo kế hoạch để đảm bảo Hệ thống phù hợp với các nội dung đã hoạch định, được áp dụng có hiệu lực và được duy trì.

- Hoạt động thanh tra, kiểm tra thường kỳ của nhà trường cũng được coi như một phần của đánh giá nội bộ.

- Trường thực hiện việc theo dõi quá trình thực hiện, đo lường thời gian thực hiện các công việc và khi công việc không đạt kết quả theo hoạch định và yêu cầu của luật hiện hành. Trường sẽ tiến hành khắc phục và hành động khắc phục để đảm bảo công việc luôn phù hợp.

- Trường tổ chức hoạt động đánh giá kết quả học tập của HSSV như một phần việc theo dõi và đo lường kết quả hoạt động đào tạo. Đối với các hoạt động khác, nhà trường triển khai hoạt động theo dõi, đo lường kết quả tùy theo đặc thù của công việc.

8. Phân tích dữ liệu và cải tiến.

- Nhà trường đảm bảo xác định, thu thập và phân tích các dữ liệu tương ứng để chứng tỏ sự thích hợp và tính hiệu lực của Hệ thống bảo đảm chất lượng và đánh giá, xem xét sự cải tiến thường xuyên, hiệu lực của Hệ thống.

- Nhà trường cam kết thường xuyên nâng cao hiệu lực của Hệ thống thông qua việc sử dụng Chính sách, Mục tiêu chất lượng; kết quả đánh giá, phân tích dữ liệu; các hành động khắc phục và phòng ngừa và kết quả cuộc họp xem xét của lãnh đạo.

VI. CÁC PHỤ LỤC

Phụ lục 1. Các Quy trình bảo đảm chất lượng.

Phụ lục 2. Chính sách chất lượng

Phụ lục 3. Mục tiêu chất lượng đến 2025

Phụ lục 4. Mục tiêu chất lượng năm 2019

	BỘ XÂY DỰNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Mã hoá: CSCL/CĐCĐ
	CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG	Lần ban hành: 01
		Hiệu lực từ ngày: 10/12/2018

Lãnh đạo và toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động Trường Cao đẳng Xây dựng Tp. Hồ Chí Minh cam kết xây dựng và cùng thực hiện Chính sách chất lượng:

1. Đào tạo nguồn nhân lực có phẩm chất và năng lực đáp ứng nhu cầu XH của đất nước và khu vực ASEAN tiến tới đạt chuẩn chất lượng nguồn nhân lực theo tiêu chuẩn quốc tế.
2. Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, CBCNV, xây dựng môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp.
3. Áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý và đào tạo, hướng tới người học, người sử dụng lao động đáp ứng nhu cầu xã hội.
4. Tăng cường hợp tác doanh nghiệp, hợp tác quốc tế.
5. Xây dựng tinh thần tập thể có ý thức kỷ luật cao.
6. Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho xã hội.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 12 năm 2018

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH TRƯỜNG

(Đã ký)

ThS. Nguyễn Bá Khiêm

	BỘ XÂY DỰNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	Mã hóa: MTCL2019/CĐXD
	MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG NĂM 2019	Lần ban hành: 01
	Hiệu lực từ ngày: 10/12/2018	Số trang: 01

1. 100% giáo viên tham quan thực tế doanh nghiệp để phục vụ công tác giáo dục.
2. 70% GV đổi mới phương pháp giảng dạy và áp dụng CNTT trong đào tạo.
3. 85% SV ra trường có việc làm.
4. Đạt chuẩn kiểm định chương trình 01 đào tạo.
5. 30% các môn học có sự tham gia đào tạo của doanh nghiệp.
6. Trên 70% GV được đánh giá rất hài lòng về công tác giảng dạy.
7. Nâng cao năng lực của đội ngũ GV cải tiến PP GD, đánh giá lấy người học làm trung tâm.
8. Tôn trọng tổ chức bộ máy và cải tiến liên tục hệ thống quản lý chất lượng.
9. Tuyển sinh đạt 70%.
10. Tỷ lệ SV tốt nghiệp đạt 70-80%.
11. Cơ sở vật chất đạt chuẩn theo ngành đào tạo, xưởng thực hành xây dựng theo chất lượng.
12. 80% sinh viên được thực tập trải nghiệm tại doanh nghiệp.
13. 100% chương trình đào tạo được xây dựng có sự góp ý của doanh nghiệp.
14. 70% sinh viên được đào tạo thực hành thực tập trên mô hình máy móc tiên tiến.
15. Tăng thêm 02 doanh nghiệp hợp tác trong năm 2019.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 12 năm 2018

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH TRƯỜNG

(Đã ký)

ThS. Nguyễn Bá Khiêm

	BỘ XÂY DỰNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG ĐẾN NĂM 2025	Mã hóa: MTCL2025/CĐXD
		Lần ban hành: 01
		Hiệu lực từ ngày: 10/12/2018
		Số trang: 01

1. 100% giáo viên tham quan thực tế doanh nghiệp để phục vụ công tác giáo dục.
2. 100GV đổi mới phương pháp giảng dạy và áp dụng CNTT trong đào tạo.
3. 95% SV ra trường có việc làm.
4. Đạt chuẩn kiểm định chương trình đào tạo.
5. 50% các môn học có sự tham gia đào tạo của doanh nghiệp.
6. Trên 90% GV được đánh giá rất hài lòng từ kqua Khảo sát SV về công tác giáo dục.
7. Nâng cao năng lực của đội ngũ GV cải tiến PP GD, đánh giá lấy người học làm trung tâm.
8. Tôn trọng tổ chức bộ máy và cải tiến liên tục hệ thống quản lý chất lượng.
9. Tuyển sinh đạt 70-90%.
10. Tỷ lệ SV tốt nghiệp đạt 70-80%.
11. Cơ sở vật chất đạt chuẩn theo ngành đào tạo, xưởng thực hành xây dựng theo chất lượng.
12. 100% sinh viên được thực tập trải nghiệm tại doanh nghiệp.
13. 100% chương trình đào tạo được xây dựng có sự góp ý của doanh nghiệp.
14. 100% sinh viên được đào tạo thực hành thực tập trên mô hình máy móc tiên tiến
15. Duy trì phát triển số lượng doanh nghiệp hợp tác hàng năm.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 12 năm 2018

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH TRƯỜNG

(Đã ký)

ThS. Nguyễn Bá Khiêm